TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Thái Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1.Ông Nguyễn Văn Quế

2. Bà Phan Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương- Thư ký Tòaán nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Ông Văn Đức Châu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18 /2023/QĐXXST-HS ngày 05/5 /2023, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Nguyễn Hữu T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 02 năm1988 tạithị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; vợ: Trần Thị N, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 16/02/2023 đến nay (cómặt).

2.Họ và tên: Nguyễn Văn T1, tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 tháng 01 năm 2003 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 16/02/2023 đến nay (có mặt).

Người làmchứng:

+ Anh Nguyễn Nhật C, sinh năm 1974

Trú tại: Khối C, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

+Anh Trịnh Đăng L, sinh năm 1977

Trú tại: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.(Cómặt).

+ Ông Trần Văn K, sinh năm 1956.
Trú tại: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
*Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1982
Trú tại: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/01/2023 (tức ngày 10/01/2023 âm lịch), Nguyễn Văn T1cùng với Nguyễn Hữu Tcó tham gia ăn cơm tại gia đình bà Nguyễn Thị B1, (trú tại khối chế biến lâm sản A, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An) cùng với khoảng 20 người khác. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, T1có nói với T"Em có một hộp pháo hoa loại 49 quả mà không dám nổ dịp tết" thì T nói "Đưa anh nổ cho", do mong muốn và cùng ý chí để nổ hộp pháo nêu trên với Nguyễn Hữu Tnên Nguyễn Văn T1 đi về nhà mình lấy hộp pháo mà T1mua được cất dấu trong tủ gỗ ở phòng khách đến đưa cho Nguyễn Hữu T để nổ. (Hộp pháo trên do Nguyễn Văn T1mua của một người đàn ông không quen biết ở tỉnh Quảng Trị với giá 700.000đ).Nguyễn Hữu Tlấy hộp pháo từ T1đưa ra để ở lòng đường quốc lộ 15A, trước ki ốt bán hàng Chung Hạnh thuộc khối chế biến lâm sản 1, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, cách chỗ nhà bà B1khoảng 10m. Đây là đoạn đường nằm trong khu vực đô thị tập trung đông dân cư sinh sống và phương tiện tham gia giao thông qua lại khá đông, còn T1và một số người khác đứng cạnh đó xem T đốt pháo. Nguyễn Hữu Tlấy một chiếc bật lửa ga màu đỏ kích thước (7,5 x 02 x 01)cm của Tra đốt dây cháy chậm của hộp pháo nêu trên thì cả 49 quả pháo bay lên cao khoảng 15m rồi phát nổ tạo ra âm thanh rất lớn và tỏa ra hoa nhiều màu sắc ở khu vực đó. Do có nhiều tiếng nổ rất lớn nên người dân xung quanh khu vực đó đổ xô ra đường và người tham gia giao thông phải dừng lạilàm cản trở, ách tắc giao thông, gây hoang mang, lo lắng, gây xáo trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của người dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực đó.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tđã có mặt lập biên bản sự việc đồng thời thành lập hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng làmột hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài đã rách nham nhở, bên trong có chứa 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau đã phát nổ và trích xuất camera lưuhình ảnh liên quan đến vụ việc.

Đến 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu Tvà Nguyễn Văn T1đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tđầu thú về hành vi của mình, đồng thời Nguyễn Hữu Tgiao nộp một chiếc bật lửa ga màu đỏ mà T sử dụng để đốt pháo.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tthành lập Hội đồng mở niêm phong kiểm tra, xác định vật chứng thu giữ đồng thời gửi giám định và niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn T1xác định:Một hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng

giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài đã rách nham nhở, bên trong có chứa 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau đã phát nổ, hội đồng đã lấy số vật chứng trên gửi VBộ C1giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 775/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của VBộ C1 kết luận: Mẫu vật gửi giám định là vỏ và các ống của hộp pháo loại 49 ống đã qua sử dụng. Hộp pháo này khi chưa sử dụng là pháo hoa nổ, khối lượng khoảng 1,7kg (Một phẩy bảy ki lô gam).

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T1về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65–BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tvà Nguyễn Văn T1phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T106 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T1 về cho UBND phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo dõi, quản lý, giáo dục cácbị cáo trong thời gian thử thách.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tđã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (Một) hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài đã rách nham nhở, bên trong có chứa 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau đã qua sử dụng (đã phát nổ). Trong quá trình giám định đã sử dụng hết.
- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu tiêu hủy:
- 01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ kích thước (7,5 x 02 x 01)cm. Vật chứng trên đã được niêm phong theo đúng quy định chuyển kho vật chứng chờ xử lý.
- 01 (Một) USB nhãn hiệu Toshiba màu trắng bạc, bên trong chứa hình ảnh video liên quan đến diễn biến vụ việc đốt pháo. Được niêm phong trong 01 phong bì thư kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là chứng cứ vụ án nên cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người làm chứng, chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của những người làm chứng, nên việc vắng mặt những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng, chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 19giờ 50 phút ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại khối Chế biến lâm sản A, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ Ancùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/01/2023, tại khu vực đường Q(trước cửa hàng C2) thuộc khối Chế biến lâm sản 1, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, là khu vực đô thị có mật độ dân cư sinh sống và kinh doanh đông đúc, thường xuyên có phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường này. Sau khi uống rượu xong, do có sự bàn bạc và thống nhất với nhau, nên Nguyễn Văn T1đã về nhà mìnhlấy một hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có chứa 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bởi một dây dẫn là pháo hoa nổ mà T1mua trước đó ở tỉnh Quảng Trị đến khu vực nêu trên đưa cho Nguyễn Hữu T để nổ hộp pháo này. Nguyễn Hữu T để hộp pháo ở lòng đường quốc lộ 15A rồi dùng bật lửa đốt dây cháy chậm thì cả 49 quả pháo bay lên cao phát nổ, tạo ra âm thanh rất lớn và ánh sáng nhiều màu sắc làm cho nhân dân sinh sống trên địa bàn khu vực đó và người tham gia giao thông hoang mang, lo lắng, làm đảo lộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của người dân, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Căn cứ điểm a mục 1 phần II Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 thì hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn T1 đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 318 - BLHS như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, không nhữngxâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còngây tâm lý hoang mang, lo sợ, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi đốt pháo là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện đốt pháo tại nơi công cộng và tập trung đông người;vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội "Gây rối trật tự công

cộng” và xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tốvà tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội đã đầu thú. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[6] Xét các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

- [7] Vật chứng vụ án: 01 (Một) hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in các dòng chữ nước ngoài đã rách nham nhở, bên trong có chứa 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau đã qua sử dụng (đã phát nổ). Trong quá trình giám định đã sử dụng hết.
- 01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ kích thước (7,5 x 02 x 01)cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.
- 01 (Một) USB nhãn hiệu Toshiba màu trắng bạc, bên trong chứa hình ảnh video liên quan đến diễn biến vụ việc đốt pháo. Được niêm phong trong 01 phong bì thư kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là chứngcứ cần lưu tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều65-BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T106 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T1về cho UBND phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo dõi, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47- BLHS tuyên: Tịch thu tiêu hủy:01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ kích thước (7,5 x 02 x 01)cm.

Toàn bộ số vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục T3 hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 25 tháng 4 năm 2023.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, cácbị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo,
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thái Thị Hà